

**BÁO CÁO CÔNG KHAI
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH
VÀ ĐẦU TƯ XDCB QUÝ 3 NĂM 2019**

1. Tài chính Ngân sách:

a. Thu ngân sách Nhà nước:

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn là 4.300 tỷ đồng. Trong đó thu tiền sử dụng đất và thuê đất 1.201 tỷ đồng; Các khoản thu cân đối còn lại 3.099 tỷ đồng.

- Dự toán thu NSNN phân cấp huyện quản lý là 2.593 tỷ đồng. Trong đó thu tiền sử dụng đất và thuê đất 1.105 tỷ đồng, thu cân đối ngân sách 1.488 tỷ đồng.

- Thực hiện thu NSNN tháng 09/2019: 283,994 tỷ đồng, lũy kế: 3.432,410 tỷ đồng, đạt 79,82% dự toán trên địa bàn. Trong đó: Số thu do Cục thuế thu 1.255,358 tỷ đồng (số thu 9 tháng năm 2019); Số thu phân cấp huyện quản lý 2.177,052 tỷ đồng, đạt 83,96% dự toán huyện quản lý (nếu loại trừ thuế xuất nhập khẩu 453,927 tỷ đồng thì đạt 69,27%); tăng 11,43% so cùng kỳ.

- Trong số thu phân cấp huyện quản lý:

+ Tổng thu NSNN loại trừ thu từ các hoạt động xuất nhập khẩu 453,927 tỷ đồng (vì thuế thu từ các hoạt động xuất nhập khẩu không phân cấp cho Chi Cục thuế thu), thì số thu: 1.723,125 tỷ đồng, đạt 66,45% dự toán phân cấp huyện quản lý, tăng 8,77% so cùng kỳ.

+ Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh 405,665 tỷ đồng, đạt 67,61% dự toán, tăng 21,61% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 18,63% trong tổng thu phân cấp huyện quản lý.

+ Thu tiền sử dụng đất và thuê đất 824,057 tỷ đồng (trong đó: ghi thu ghi chi 134, 386 tỷ đồng; tiền sử dụng đất: 98,851 tỷ đồng, tiền thuê đất 35,535 tỷ đồng), đạt 84,09% so dự toán; nếu loại trừ ghi thu ghi chi thì thu tiền sử dụng đất và thuê đất 689,671 tỷ đồng, đạt 70,37%; chiếm tỷ trọng 31,68% trong tổng thu phân cấp huyện quản lý.

b. Chi ngân sách Nhà nước:

- Dự toán chi ngân sách Huyện giao đầu năm là 1.556,485 tỷ đồng. Trong đó: Chi đầu tư phát triển 898,779 tỷ; Chi thường xuyên 609,232 tỷ; Chi dự phòng 8,833 tỷ; Chi bổ sung ngân sách xã 39,641 tỷ.

- HĐND huyện ban Nghị quyết Điều chỉnh tăng dự toán chi của huyện 2.838,418 tỷ đồng. Tăng chi 1.281,932 tỷ đồng. Trong đó: Tăng chi đầu tư phát

triển 1.245,859 tỷ đồng, tăng chi thường xuyên 27,156 tỷ đồng, tăng chi cải cách tiền lương 1,814 tỷ đồng, tăng chi bổ sung ngân sách xã 8,343 tỷ đồng.

- Chi ngân sách huyện thực hiện tháng 9/2019 là: 30,358 tỷ đồng, lũy kế 263,669 tỷ đồng, đạt 52,32% so dự toán giao, đạt 49,76% so dự toán điều chỉnh, tăng 24,92% so cùng kỳ (Số chi loại trừ chi XDCB, chi CCTL, chi trợ cấp xã). Trong đó: chi thường xuyên 263,669 tỷ đồng (Chi khen thưởng 661 triệu đồng, Chi DP 1,739 tỷ đồng), chi trợ cấp ngân sách xã 32,950 tỷ đồng, chi thực hiện CCTL là 83,968 tỷ đồng (Trong đó: Chi BHYT xã đảo 54,296 tỷ đồng).

Trong đó:

+ Chi kinh phí hoạt động các đơn vị sử dụng sử dụng dự toán (VP. Huyện ủy; BCH Quân sự huyện; Công an huyện) và các đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn huyện bằng lệnh tiền lũy kế: 86,096 tỷ đồng.

+ Chi hoàn trả các khoản thu năm trước trong lĩnh vực thuế tháng 9 là 328,729 tỷ đồng. Trong đó: chi hoàn trả ngân sách TW 326,381 tỷ đồng; Chi hoàn trả NS địa phương 2,348 tỷ đồng (trong đó: chi hoàn trả NS tỉnh 1,536 tỷ đồng, chi hoàn trả NS huyện 807 triệu đồng, chi hoàn trả NS xã 0,4 triệu đồng).

+ Chi mua bảo hiểm y tế xã đảo là 54,296 tỷ đồng.

2. Đầu tư XDCB:

- Tổng vốn đầu tư XDCB theo kế hoạch được Tỉnh giao đầu năm 2019 là 1.123,664 tỷ đồng. Trong đó: vốn tỉnh phân cấp quản lý 224,885 tỷ đồng, vốn huyện 898,779 tỷ đồng.

- Tổng vốn đầu tư XDCB điều chỉnh 6 tháng đầu năm 2019 là 2.041,050 tỷ đồng. Trong đó: vốn tỉnh phân cấp quản lý 244,319 tỷ đồng (Trong đó: vốn chương trình MTQG XD NTM 4,680 tỷ đồng), vốn huyện 1.643,779 tỷ đồng; vốn kéo dài thời gian thực hiện năm 2018 sang năm 2019: 152,597 tỷ đồng).

- Tổng vốn đầu tư XDCB điều chỉnh kỳ họp HĐND T.7/2019 là 1.999.717 tỷ đồng. Trong đó: vốn tỉnh phân cấp quản lý 355,938 tỷ đồng (Trong đó: vốn chương trình MTQG XD NTM 4,680 tỷ đồng), vốn huyện 1.643,779 tỷ đồng (Trong đó: Dự phòng 338,539 tỷ đồng).

Chi khối lượng hoàn thành và giá trị cấp phát tháng 9/2019: 40,207 tỷ đồng lũy kế là 379,306 tỷ đồng, đạt 33,76% so kế hoạch, đạt 18,97% so kế hoạch điều chỉnh, đạt 66,06% so cùng kỳ. Trong đó:

Vốn tỉnh phân cấp khối lượng hoàn thành và giá trị cấp phát tháng 9/2019: 23,789 tỷ đồng, lũy kế 139,757 tỷ đồng, đạt 62,15% so với kế hoạch, đạt 39,26% so với kế hoạch điều chỉnh, đạt 65,76% so cùng kỳ.

Vốn huyện khối lượng hoàn thành và giá trị cấp phát tháng 9/2019: 14,762 tỷ đồng, lũy kế 174,247 tỷ đồng, đạt 19,39% so kế hoạch, đạt 10,60% so kế hoạch điều chỉnh, đạt 48,18% so cùng kỳ.

3. Công tác chi bồi thường:

- Công tác chi bồi thường hỗ trợ và tái định cư cho các hộ dân được UBND huyện duyệt chấp thuận: lũy kế 682 hộ, lũy kế: 128,687 tỷ đồng.

- Công tác chi bồi thường có chi phát sinh chi thêm tiền lãi ngân hàng của 01 hộ, số tiền chi là 2,632 tỷ đồng.

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo TT. UBND huyện về Công tác chi bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân Phòng Tài chính – Kế hoạch chuyên bàn giao về cho cơ quan Ban Bồi thường Hỗ trợ và Tái định cư huyện Phú Quốc tiếp tục thực hiện công tác chi trả bồi thường. Theo đó số liệu chi đến ngày 30 tháng 9/2019 là 23 hộ, lũy kế 788 hộ, số tiền: 16,050 tỷ đồng, lũy kế 201,658 tỷ đồng.

4. Nhận xét, đánh giá chung:

4.1. Về thu ngân sách:

- Thực hiện theo sự chỉ đạo của Thường trực UBND huyện, Phòng đã tập trung phân bổ dự toán thu cho các đơn vị dự toán thuộc huyện quản lý và các xã, thị trấn theo đúng quy định của Luật Ngân sách và Nghị quyết của HĐND huyện.

+ Trong số thu điều tiết huyện hưởng thì thu tiền sử dụng đất để chi đầu tư XDCB: 389,073 tỷ đồng, tăng 11,80% so chỉ tiêu thu giao, (không bao gồm số ghi thu ghi chi). Số chi XDCB lũy kế 49,247 tỷ đồng, (không bao gồm ghi thu ghi chi).

- Với lĩnh vực thu thuế, phí, lệ phí và thu khác là nguồn thu để đánh giá tình hình phát triển, đảm bảo cân đối ngân sách thì thu 812,121 tỷ đồng (Trong đó: Thu điều tiết huyện hưởng để chi thường xuyên là 416,685 tỷ đồng. Chi thường xuyên lũy kế 263,669 tỷ đồng (loại trừ chi đầu tư; chi cải cách tiền lương; trợ cấp xã).

- Nguồn phạt từ lĩnh vực ATGT tháng 9 là: 754,695 tỷ đồng, lũy kế 8,530 tỷ đồng, tăng 63,14% số thu được phân cấp, để có số thu lớn, công tác giữ gìn ATGT trên địa bàn huyện cần có sự tập trung của các lực lượng có chức năng thường xuyên, tuy nhiên số thu được điều tiết về TW chiếm tỷ trọng lớn, huyện được điều tiết 1,573 tỷ đồng.

- Một số nguồn thu phát sinh ngoài dự toán tỉnh giao bao gồm: thuế xuất nhập khẩu được điều tiết NSTW 453,927 tỷ đồng, thu huy động đóng góp 18,137 tỷ đồng (trong đó thu xây dựng cơ sở hạ tầng 12 tỷ đồng, thu XD đường GTNT 4,524 tỷ đồng).

- Thu bồi thường tài sản do Bồi thường giải tỏa nằm trong dự án cáp treo Hòn Thơm (Trạm Phát Điện xã Hòn Thơm): 1,538 tỷ đồng.

4.2. Về chi ngân sách:

- Nhìn chung công tác chi đảm bảo tiến độ, đúng dự toán chi được phân bổ được duyệt. Đảm bảo cân đối chi tiền lương, công việc hoạt động đơn vị và chế độ chính sách theo quy định cho các cơ quan ban ngành; các xã, thị trấn.

- Chi tháng 9/2019 là: 96,648 tỷ đồng, lũy kế 754,320 tỷ đồng, đạt 37,42% so dự toán chi giao, đạt 26,58% so dự toán giao nếu loại trừ chi chuyển nguồn và chi từ nguồn tỉnh bổ sung. Trong đó: Chi khen thưởng 661 triệu đồng, chi từ dự phòng 1,739 tỷ đồng.

- Kinh phí chi cho đối tượng bảo trợ xã hội theo nghị định 136/2013/NĐ-CP: tháng 9/2019: 710 triệu đồng, Lũy kế 5,371 tỷ đồng, đạt 62,39% so dự toán giao.

- Tổng kinh phí bổ sung dự toán chi tháng 9 năm 2019 cho các cơ quan ban ngành, và các xã, thị trấn: Số tiền 22,167 tỷ đồng (nguồn huyện 23,206 tỷ đồng), lũy kế 150,083 tỷ đồng. Trong đó: Từ nguồn tỉnh 7,755 triệu đồng; nguồn huyện 142,328 tỷ đồng.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN – Đầu tư XDCB quý 3 năm 2019././ *Nhưng*

Nơi gửi:

- Huyện ủy để báo cáo;
- UBND Huyện để báo cáo;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
PH. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huyñh Quang Hưng

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ 3 NĂM 2019

(Thực hiện Công khai Theo Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với cấp ngân sách)

(Kèm theo BC số: 499/BC-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	thực hiện quý 3 năm 2019	So sánh Thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	4.300.000.000.000	3.432.410.486.687	79,82	243,53
I	Thu cân đối NSNN	2.593.000.000.000	1.723.125.347.717	66,45	159,99
1	Thu nội địa	2.593.000.000.000	1.723.125.347.717	66,45	
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		510.413.871.724		-
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.006.728.219.896	754.319.833.521	74,93	141,13
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	994.228.219.896	613.929.339.444	61,75	115,22
1	Chi đầu tư phát triển	529.800.000.000	238.595.766.106	45,04	112,90
2	Chi thường xuyên	419.072.219.896	340.644.124.780	81,29	31,73
3	Dự phòng ngân sách	5.715.000.000	1.738.958.873	30,43	164,32
4	Chi trợ cấp NS xã	39.641.000.000	32.950.489.685	83,12	8,67
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh	12.500.000.000	140.390.494.077		176,89
III	Chi chuyển nguồn năm 2017 sang năm 2018 (còn lại)				
IV	Chi tạm ứng từ nguồn NS huyện và từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh				

Phú Quốc, ngày 04... Tháng 10... năm 2019

Kế toán trưởng

(Handwritten signature)

Lý Ngọc Xuân

Trưởng Phòng
PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ HOẠCH
(Handwritten signature)

Bùi Nhật Phương

Phú Quốc, ngày 04... Tháng 10... năm 2019

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Huyền Quang Hưng

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 3 NĂM 2019

(Thực hiện Công khai Theo Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với cấp ngân sách)

(Kèm theo BC số: 479 /BC-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	thực hiện Quý 3 năm 2019	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	4.300.000.000.000	3.432.410.486.687	79,82	111,43
I	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu		453.926.695.396		
II	Thu nội địa	2.593.000.000.000	1.723.125.347.717	66,45	108,77
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	44.000.000.000	47.009.321.833	106,84	130,67
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	28.000.000.000	17.157.911.591	61,28	106,76
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	600.000.000.000	405.664.912.751	67,61	121,61
4	Thuế thu nhập cá nhân	363.000.000.000	119.962.604.393	33,05	56,83
5	Thuế bảo vệ môi trường	152.000.000.000	88.372.185.020	58,14	100,11
6	Lệ phí trước bạ	238.000.000.000	88.196.701.278	37,06	56,75
7	Thu phí, lệ phí	24.000.000.000	15.546.075.524	64,78	87,36
8	Các khoản thu về nhà, đất	1.105.000.000.000	824.096.548.591	74,58	81,91
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		13.901.878		
-	Thu tiền sử dụng đất	705.000.000.000	747.306.594.137		46,74
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	400.000.000.000	76.776.052.576		35,17
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	37.500.000.000	98.678.401.458	263,14	395,84
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
12	Thu cố định tại xã				
13	Thu tiền cấp quyền khai thác TN khoáng sản, vùng trời, vùng biển	1.500.000.000	304.111.278		
14	Thu đóng góp		18.136.574.000		
III	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	1.063.468.000.000	957.591.117.433		
1	Từ các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	558.868.000.000	330.623.436.119		
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	504.600.000.000	626.967.681.314		

Phú Quốc, ngày 04 tháng 10 năm 2019

Phú Quốc, ngày 04 tháng 10 năm 2019

Kế toán trưởng

Trưởng Phòng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC

KI. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Ngọc Xuân

Phạm Nhật Phương

Huyền Quang Hưng

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ 3 NĂM 2019

(Thực hiện Công khai Theo Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với cấp ngân sách)

(Kèm theo BC số: 419/BC-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Dự toán năm điều chỉnh	thực hiện Quý 3 năm 2019	So sánh thực hiện với (%)		
					Dự toán năm	Dự toán năm điều chỉnh	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3	4=3/1	5=3/2	6
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.556.485.149.413	2.838.418.914.053	754.319.833.521	48,46	26,58	71,51
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.556.485.149.413	2.838.418.914.053	754.319.833.521	48,46	26,58	71,64
I	Chi đầu tư phát triển	898.779.000.000	2.144.637.494.570	373.732.434.383	41,58	17,43	52,81
1	Chi XDCB vốn tỉnh phân cấp		272.548.367.614	135.136.668.277		49,58	63,86
2	Chi XDCB vốn huyện	898.779.000.000	1.872.089.126.956	238.595.766.106	26,55	12,74	60,23
II	Chi thường xuyên	494.145.622.111	520.061.777.293	261.269.209.030	52,87	50,24	105,69
	Trong đó:						
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	173.495.000.000	181.229.153.005	113.704.066.476	65,54	62,74	101,31
2	Chi khoa học và công nghệ		111.623.000			-	
3	Chi trợ cước, trợ giá	12.500.000.000	15.500.000.000	7.500.000.000	60,00	48,39	79,85
4	Chi y tế, dân số và gia đình	38.522.875.850	43.068.382.412	24.769.346.517	64,30	57,51	97,00
5	Chi văn hóa thông tin	5.411.460.400	5.432.478.589	2.749.126.589	50,80	50,61	88,80
6	Chi phát thanh, truyền hình	3.375.490.960	3.375.490.960	1.674.751.804	49,62	49,62	98,56
7	Chi thể dục thể thao	384.161.250	384.161.250	76.594.600	19,94	19,94	20,32
8	Chi bảo vệ môi trường	54.394.344.214	65.137.116.562	13.281.158.977	24,42	20,39	109,23
9	Chi hoạt động kinh tế	150.454.952.385	152.055.082.649	59.535.990.623	39,57	39,15	120,20
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	45.028.021.052	47.036.461.428	28.685.158.419	63,71	60,98	105,10
11	Chi bảo đảm xã hội	1.229.316.000	1.925.944.000	1.255.888.576	102,16	65,21	88,87
12	Chi khác	9.350.000.000	9.350.000.000	7.230.070.000	77,33	77,33	166,55
13	Chi hoàn trả các khoản thu năm trước		593.000.000	807.056.449			654,93
III	Chi thực hiện cải cách tiền lương	114.086.783.302	115.901.958.790	83.967.571.596	73,60	72,45	123,29
IV	Chi khen thưởng	1.000.000.000	1.000.000.000	661.169.954	66,12	66,12	102,22
V	Dự phòng ngân sách	8.833.000.000	8.833.000.000	1.738.958.873	19,69	19,69	254,69
VI	Chi hỗ trợ ngân sách xã	39.640.744.000	47.984.683.400	32.950.489.685	83,12	68,67	115,18
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN			140.390.494.077			
1	Chương trình mục tiêu quốc gia						
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư			135.136.668.277			
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên			5.253.825.800			

Phú Quốc, ngày 04 tháng 10 năm 2019

Kế toán trưởng

Trưởng Phòng

Phú Quốc, ngày 04 tháng 10 năm 2019

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

T. Ngọc Xuân

Bùi Nhật Phương

Huỳnh Quang Hưng

